ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TỈNH TÂY NINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BAN THƯỜNG TRỰC**

Số: 61 /HD-MTTQ-BTT *Tây Ninh, ngày 26 tháng 01 năm 2018*

**HƯỚNG DẪN**

**Tiêu chí xét xếp loại Ban Thanh tra nhân dân và xét xếp loại hoạt động Giám sát đầu tư của cộng đồng xã, phường, thị trấn**

Thực hiện Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2016 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư.

Trên cơ sở Thông tri số 25/TTr-MTTW-BTT ngày 10/8/2017 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam Hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng tại xã, phường, thị trấn.

Để công tác xét xếp loại Ban Thanh tra nhân dân và xếp loại hoạt động giám sát đầu tư của cộng đồng đối với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, phường, thị trấn nhằm đánh giá thực chất hoạt động và cơ sở để đề nghị khen thưởng cuối năm. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh hướng dẫn như sau

**I. Tiêu chí xét xếp loại Ban Thanh tra nhân dân:**

Có 05 tiêu chí cụ thể như sau:

**1.Tiêu chí về tổ chức:** Kịp thời bầu bổ sung thành viên Ban TTND đảm bảo số lượng quy định (*so sánh số lượng thành viên Ban TTND cuối năm với Quyết định công nhận kết quả bầu của nhiệm kỳ*): **2 điểm**.

**2.Tiêu chí về xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động**: Có xây dựng Chương trình, kế hoạch hoạt động giám sát năm: **2 điểm**.

**3.Tiêu chí hoạt động giám sát**: 36 điểm *(36đ/50 đ, chiếm 72%)*

- Tổ chức giám sát 01 nội dung thuộc 13 phạm vi giám sát, mỗi nội dung 4,5 điểm. Tổng số điểm không quá 36 điểm.

**4.Tiêu chí theo dõi kết quả giải quyết kiến nghị:** **4 điểm**

- Có sổ theo dõi kiến nghị và việc trả lời kiến nghị: 2 điểm

- Có văn bản gửi những cơ quan, tổ chức, cá nhân quá 15 ngày chưa thông báo kết quả giải quyết: 1 điểm

- Có văn bản gửi lên cơ quan cấp trên của cơ quan, tổ chức đã kiến nghị nhưng đã nhắc nhở mà quá 15 ngày chưa trả lời, tiếp tục có văn bản: 1 điểm

|  |
| --- |
| **5.** **Tiêu chí về chế độ làm việc của Ban:** **6 điểm.**  - Có sổ ghi biên bản và tổ chức họp mỗi quý 01 lần: 2 điểm.  - Có báo cáo mỗi quý 01 lần: 2 điểm.  - Có báo cáo hoạt động 6 tháng và năm gửi MTTQ cấp xã và huyện, thành phố: 2 điểm.  **\* Tóm lại có 05 tiêu chí: điểm chuẩn 50 điểm (***cơ cấu điểm hoạt động chiếm 72% so với điểm chuẩn***)**  1. Tiêu chí về tổ chức: 2 điểm.  2. Tiêu chí xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động năm : 2 điểm.  3. Tiêu chí về giám sát: 36 điểm.  4. Tiêu chí theo dõi kiến nghị: 4 điểm.  5. Tiêu chí về chế độ làm việc: 6 điểm.  **\* Xét xếp loại Ban TTND cuối năm:**  1. Xuất sắc: đạt 45 điểm trở lên ( *đạt 90% điểm chuẩn trở lên*)  2. Mạnh: đạt từ 40 đến 44 điểm, (*đạt 80% đến dưới 90%* )  3. Khá: đạt từ 30 điểm đến 39 điểm (*đạt từ 60% đến dưới 80%*)  4. Trung bình: đạt 20 điểm đến 29 điểm (*đạt từ 40% đến dưới 60%*)  5. Yếu: dưới 20 điểm (*dưới 40%).*  **II.** **Tiêu chí xếp loại Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã trong công tác hoạt động Giám sát đầu tư của cộng đồng xã, (p,tt):**  Có 5 tiêu chí cụ thể như sau:  **1.Tiêu chí về tổ chức**: Thành lập Ban giám sát đầu tư của cộng đồng cho từng chương trình, dự án trên địa bàn đảm bảo số lượng, thành phần như quy định; hướng dẫn bầu thành viên GSĐTCCĐ ở ấp, khu phố đúng quy định: **2 điểm** |

**2.Tiêu chí về lập kế hoạch giám sát**: Có lập kế hoạch giám sát hàng năm các chương trình, dự án xây dựng trên địa bàn : **2 điểm**

**3.Tiêu chí hoạt động giám sát**: 36 điểm *(36đ/50 đ, chiếm 72%)*

Ban Thường trực có văn bản gửi các cơ quan liên quan để có thông tin các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn đạt 100% trước khi giám sát và tổ chức giám sát đạt 100% các công trình, dự án (*giám sát 100% được 36 điểm, tương ứng với tỉ lệ % tổng số chương trình, dự án được giám sát để có số điểm cụ thể; VD: giám sát đạt 70%, có số điểm 25, giám sát đạt 50%, có số điểm 18*).

**4.Tiêu chí theo dõi kiến nghị và kết quả giải quyết kiến nghị:** **4 điểm**

- Mặt trận cấp xã có sổ theo dõi kiến nghị và việc trả lời kiến nghị: 2 điểm.

- Mặt trận cấp xã có văn bản gửi những cơ quan, tổ chức, cá nhân quá 15 ngày chưa thông báo kết quả giải quyết: 1 điểm.

- Mặt trận có văn bản gửi lên cơ quan cấp trên của cơ quan, tổ chức đã kiến nghị nhưng quá 15 ngày chưa trả lời, tiếp tục có văn bản nhắc nhở: 1 điểm.

**5.** **Tiêu chí chế độ báo cáo: 6 điểm**

**-** Có báo cáo 6 tháng gửi đúng thời gian quy định: 2 điểm.

**-** Có báo cáo năm gửi đúng thời gian quy định: 2 điểm.

- Thực hiện lưu giữ hồ sơ các Ban GSĐTCCĐ đã thực hiện giám xong giải thể: 2 điểm.

**\* Tóm lại có 05 tiêu chí: điểm chuẩn 50 điểm (***cơ cấu điểm hoạt động chiếm 72% so với điểm chuẩn***)**

1. Tiêu chí về tổ chức: 2 điểm.

2. Tiêu chí lập kế hoạch hoạt động giám sát đầu tư của cộng đồng năm: 2 điểm.

3. Tiêu chí về giám sát: 36 điểm.

4. Tiêu chí theo dõi kiến nghị: 4 điểm.

5. Tiêu chí chế độ báo cáo: 6 điểm.

**\* Xét xếp loại Ban Thường trực UB. MTTQVN cấp xã thực hiện Giám sát đầu tư của cộng đồng:**

1. Xuất sắc: đạt 45 điểm trở lên ( *đạt 90% điểm chuẩn trở lên*)

2. Mạnh: đạt từ 40 đến 44 điểm, (*đạt 80% đến dưới 90%* )

3. Khá: đạt từ 30 điểm đến 39 điểm (*đạt từ 60% đến dưới 80%*)

4. Trung bình: đạt 20 điểm đến 29 điểm (*đạt từ 40% đến dưới 60%*)

5. Yếu: dưới 20 điểm (*dưới 40%).*

**III. Tổ chức thực hiện:**

**1.** Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thành phố hướng dẫn, kiểm tra Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã triển khai thực hiện, áp dụng thống nhất các tiêu chí hướng dẫn nêu trên để cuối năm xếp loại hoạt động Ban Thanh tra nhân dân và xếp loại hoạt động của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã đối với hoạt động Giám sát đầu tư của cộng đồng.

**2.** Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh giao Ban Dân Chủ - Pháp luật và Ban Tổ chức theo dõi và đề xuất Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong hoạt động năm 2018.

Trên đây là Tiêu chí xét xếp loại Ban Thanh tra nhân dân và xét xếp loại Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã đối với hoạt động Giám sát đầu tư của cộng đồng xã, phường, thị trấn.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ban TT.UBMTTQVN tỉnh;  - Ban TT.UBMTTQVN huyện, thành phố;  - Lưu VP, DCPL. | TM.BAN THƯỜNG TRỰC  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Văn Nhiếm** |

|  |
| --- |
|  |